

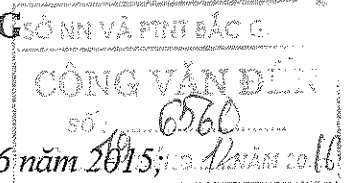
Số: 42/2016/NQ-HĐND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ đầu tư công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn các xã miền núi và xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc 04 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế tỉnh Bắc Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG
KHÓA XVIII – KỲ HỌP THỨ 2



Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư;

Căn cứ Nghị định số 30/2015/NĐ-CP ngày 17 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn;

Xét Tờ trình số 295/TTr-UBND ngày 02/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức hỗ trợ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn các xã miền núi và xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc 04 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế tỉnh Bắc Giang như sau:

1. Phạm vi áp dụng

Các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung do UBND tỉnh đề xuất hoặc dự án thuộc đối tượng sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; không hỗ trợ đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án do tổ chức, cá nhân tự đề xuất.

2. Đối tượng hỗ trợ

Các doanh nghiệp, các đơn vị sự nghiệp công lập, các hợp tác xã, tổ hợp tác, tư nhân (sau đây gọi chung là các tổ chức, cá nhân) tham gia đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn các xã miền núi và xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc 04 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế tỉnh Bắc Giang.

3. Mức hỗ trợ: Theo dự toán xây dựng công trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm:

- Hỗ trợ không quá 65% đối với dự án tại các xã miền núi thuộc 04 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế (Danh sách theo phụ lục 1);

- Hỗ trợ không quá 80% đối với dự án tại các xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn thuộc 04 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế (Danh sách theo phụ lục 2);

(Danh sách các xã miền núi; các xã, thôn đặc biệt khó khăn thay đổi theo thời điểm công nhận xã miền núi; xã, thôn đặc biệt khó khăn)

Phần vốn còn lại do các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư đóng góp và huy động từ các nguồn vốn hợp pháp khác; các tổ chức, cá nhân sử dụng nước tự thực hiện phần đầu nối đường ống từ sau đồng hồ đo nước vào đến nơi sử dụng.

4. Nguồn vốn hỗ trợ: Vốn đầu tư của Nhà nước (bao gồm vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn trái phiếu chính quyền địa phương, vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 05/2012/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ đầu tư và khai thác công trình cấp nước sinh hoạt tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Bắc Giang.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: NN& PTNT, Tài chính, Kế hoạch & Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức xã hội, nghề nghiệp tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

Bản điện tử:

- Thường trực, các Ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo CV VP HĐND tỉnh.
- Công thông tin "Đại biểu dân cử tỉnh Bắc Giang".

CHỦ TỊCH



Bùi Văn Hải